

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 24-02-2020

NHÂN DANH

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: B Đỗ Thị V nh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lịch
Ông Công Phương Điệp

-Thư ký phiên tòa:B Đào Thị Thúy -Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Dương Xuân Quang-Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, THnh phố H N xét xử sơ thẩm công KH vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2020/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Duy H, sinh năm 19.1; Hộ khẩu thường trú: Số 20, ngõ 105 (số mới 23 hẻm 105/7/2.) B M, phường T N, quận H B T, H N; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S (đã chết) và B Nguyễn Thị A; vợ: Trần Thị C; có 01 con, sinh năm 1982; Danh bản, chỉ bản số 000000427 Công an quận Tây Hồ lập ngày 14/11/2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

-Bản án số 23./HSST ngày 01/8/1980, Tòa án nhân dân quận H B T xử phạt 0. tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản của công dân, đã được xóa án tích.

- Bản án số 244/HSST ngày 09/12/1985 TAND quận H B T xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 28/5/1987, đã được xóa án tích.

-Bản án số 57/HSST ngày 21/02/1992 TANDTP H N xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 30/1/1994, đã được xóa án tích.

-Bản án số 1.0/HSST ngày 0./3/1998 TANDTP H N xử phạt 18 tháng tù về tội đánh bạc, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 07/4/1999, đã được xóa án tích.

- Tháng 07/1979, đánh bạc công an phường T N phạt cảnh cáo; tháng 4/1995 Đánh bạc công an phường Nguyễn Du phạt cảnh cáo: Ngoài thời hiệu.

Bị bắt quả tang ngày 07/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an THnh phố H N, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/11/2019, tổ công tác Y10-KH141 Công an THnh phố H N đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, H N phát hiện 02 nam giới điều khiển xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, biển kiểm soát (BKS) 30H1-543. có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra Hnh chính. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái của một nam T niên (xác định là Bùi Duy H) có 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng, H KH là ma túy của H mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở công an phường Thụy Khuê để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra (CQĐT) H KH: Bản thân H là người nghiện ma túy, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/11/2019 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đã đi xe ôm đến khu vực cửa khẩu An Dương, H N tìm mua ma túy. Tại đây H đã gặp và mua của một người phụ nữ (H không biết họ tên, địa chỉ) 150.000đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy H cất vào túi quần đang mặc và ngồi uống nước ở khu vực An Dương, trong lúc ngồi uống nước thì gặp Nguyễn Hồng V (sinh năm 1957, HKTT: Số .3 Hng M, HK, H N) là bạn xã hội của H điều khiển xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS 30H1-543. đến, sau đó V rủ H về nH V chơi, H đồng ý. H điều khiển xe máy của V chở V, khi cả H đi đến khu vực trước cửa trường tiểu học Chu Văn An, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, H N thì phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của H gồm: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, bị nứt màn hình; 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS 30H1-543..

Thu giữ của V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu; 310.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 7200/KLGD-PC09 ngày 17/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an THnh phố H N xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại, Methamphetamine, khối lượng: 0,128gam.

Tại CQĐT H đã KH nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời KH của bị cáo phù hợp với lời KH nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đã qua sử dụng thu giữ của H, H KH là tài sản của H. Kiểm tra điện thoại không có N dung tin nhắn liên quan đến ma túy.

Đối với Nguyễn Hồng V, quá trình điều tra V KH: Khoảng 22 giờ ngày 07/11/2019 V ngồi uống nước ở khu vực An Dương thì gặp H, sau đó V rủ H về nH V chơi, cả H đi về nH V, khi đi đến khu vực trường tiểu học Chu Văn An, Thụy Khuê thì bị kiểm tra Hnh chính, quá trình kiểm tra phát hiện H có tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc H tàng trữ ma túy V không biết nên CQĐT không có căn cứ xử lý V đồng phạm với H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H: H KH không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại, do vậy CQĐT không xác minh làm rõ được.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS 30H1-543.. CQĐT xác minh xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của chị Trần Thu H (sinh năm 1989; HKTT: Số 41, Ngô Sĩ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, H N), chị H KH xe trên do chị mua lại của chị Đinh Thị T H1 (Địa chỉ: Số 5, ngõ T Quang, Ngã Tư Sở, Đống Đa, H N). Ngày 0./11/2019 chị cho V mượn xe để đi lại, chị H và V không biết việc H tàng trữ ma túy. Chị H có đơn xin lại xe, CQĐT công an quận Tây Hồ đã xử lý vật

chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị H, chị H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Đối với : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu; 310.000 đồng thu giữ của V, qua điều tra xác định là tài sản của V, không liên quan đến vụ án CQĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho V, V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) quận Tây Hồ đã truy tố Bùi Duy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo KH nhận Hnh vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 Bộ luật hình sự; Điều 10. Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 32. về án lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) đến 24 (H mười bốn) tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ. Tịch thu sung quỹ NH nước: 02 điện thoại di động, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo tuổi đã cao, sức khỏe yếu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về N dung: Lời KH nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời KH tại CQĐT, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22giờ 15 phút, ngày 07/11/2019, tổ công tác Y10-KH141 công an THnh phố H N đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa trường tiểu học Chu Văn An, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, H N phát hiện Bùi Duy H đang có Hnh vi tàng trữ 01 gói nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,128gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hnh vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như luận tội của đại diện VKSND quận Tây Hồ là đúng.

Hnh vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của NH nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong

những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nH vẫn cố tình thực hiện Hnh vi phạm tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân xấu. Có 04 tiền án, đã được xóa án tích: Bản án số 23./HSST ngày 01/8/1980, Tòa án nhân dân quận H B T xử phạt 0. tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản của công dân; Bản án số 244/HSST ngày 09/12/1985 TAND quận H B T xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 28/5/1987, đã được xóa án tích; Bản án số 57/HSST ngày 21/02/1992 TANDTP H N xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 30/1/1994, đã được xóa án tích; Bản án số 1.0/HSST ngày 0./3/1998 TANDTP H N xử phạt 18 tháng tù về tội đánh bạc, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 07/4/1999, đã được xóa án tích. Có 02 tiền sự ngoài thời hiệu: Tháng 07/1979, đánh bạc công an phường T N phạt cảnh cáo; tháng 4/1995 Đánh bạc công an phường Nguyễn Du phạt cảnh cáo. Như vậy bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục cảm hóa nhiều lần nH không lấy đó làm Bi học cho bản thân mà vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn KH báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ. Tịch thu sung quỹ nH nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, bị nứt màn hình thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Duy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 10.; 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 32./201./UBTVQH14 ngày 30/12/201. của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Bùi Duy H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2019.

Xử lý vật chứng (*hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2020*):

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ gồm: 01 (một) bao niêm phong, được dán kín được đóng dấu của cơ quan công an, có chữ ký của bị cáo và

chữ ký của giám định viên, bên trong chứa tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại, Methamphetamine, khối lượng: 0,128gam.

Tịch thu sung quỹ NH nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, bị nứt màn hình thu giữ của bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

